

Số: 21043/UQ-PVB

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2021

GIẤY ỦY QUYỀN

- Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0101057919 do Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần 01 cho Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam ngày 13/10/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 18881/QĐ-PVB ngày 01/10/2020 của Hội đồng Quản trị Về việc Phân quyền phê duyệt xử lý nợ, khoản phải thu khó đòi và xử lý rủi ro;
- Căn cứ Quy trình số 19381/2020/QT-QTRR ngày 12/10/2020 của Tổng Giám đốc về việc Quản lý, xử lý và thu hồi nợ đối với các khoản cấp tín dụng có tài sản bảo đảm là ô tô tại Đơn vị kinh doanh trực thuộc Khối Khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam;
- Căn cứ Giấy ủy quyền số 6226/UQ - PVB ngày 14/04/2020 của Tổng giám đốc cho các cấp thuộc PVcomBank.

1. NGƯỜI ỦY QUYỀN

- Họ và tên: Bà **Nguyễn Thúy Hạnh**
- Chức vụ: Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân – Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
- CMND/CCCD số: 225263787 do CA tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 20/09/2014.

2. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

- Họ và tên: Ông **Bùi Lê Lộc**
- Chức vụ: TBP KHCN - Chi nhánh Đập Đá – Khối Khách hàng Cá nhân - Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
- CMND/CCCD số: 215299707 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 18/05/2009
- Họ và tên: Ông **Trần Quốc Toàn**
- Chức vụ: Chuyên viên THN Vùng 3 – Khối Khách hàng Cá nhân - Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
- CMND/CCCD số: 215299621 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 30/11/2020
- Họ và tên: Ông **Phan Nhật Trường**
- Chức vụ: Giám Đốc - Chi nhánh Đập Đá - Khối Khách hàng Cá nhân - Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
- CMND/CCCD số: 215516043 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 08/01/2016

3. PHẠM VI ỦY QUYỀN

Đại diện Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank) làm việc và ký kết các văn bản có liên quan đến việc thu hồi, tiếp nhận, quản lý tài sản bảo đảm của khoản vay theo Hợp đồng cho vay số 0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0301/2018/HĐBĐ/PVB-DD ngày 04/01/2018 được ký kết giữa ông Lê Thành Sơn,



bà Trần Thị Bảy và Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam. Trong phạm vi ủy quyền, ông Phan Nhật Trường/ông Bùi Lê Lộc/ông Trần Quốc Toàn được thực hiện các công việc sau:

- i. Làm việc với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương tại nơi có tài sản bảo đảm liên quan đến việc thu hồi/tiếp nhận và xử lý TSBĐ là Xe ô tô tải nhãn hiệu: C&C; BKS: 81C-142.45, Số khung: D9C6FB201458, Số máy: 0K2302F30081; Đăng ký xe số 028621 do Phòng Cảnh sát Giao thông – Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/01/2018 cho Ông Lê Thành Sơn.
- ii. Triển khai thu hồi, tiếp nhận, quản lý tài sản bảo đảm. Ký biên bản thu hồi/tiếp nhận tài sản thế chấp. Ký văn bản thỏa thuận, biên bản làm việc và các văn bản liên quan khác trong quá trình làm việc, thu hồi, tiếp nhận, quản lý tài sản thế chấp đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và quy định của PVcomBank.

4. ỦY QUYỀN LẠI

Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc nêu tại Mục 3 Giấy ủy quyền này.

5. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

- Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Ủy quyền chấm dứt trong trường hợp: (i) Đương nhiên hết hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày Giấy ủy quyền có hiệu lực; (ii) Công việc được ủy quyền hoàn thành; (iii) Người ủy quyền có văn bản khác bãi bỏ hoặc thay thế Giấy ủy quyền này; (iv) Người được ủy quyền không còn đảm nhận chức vụ quy định tại Mục 2 Giấy Ủy quyền này.

6. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Người Ủy quyền, trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền và báo cáo Người ủy quyền nội dung công việc được ủy quyền.

Nơi nhận:
- Như mục 2;
- Lưu VT;
- Khối KHCN

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Bùi Lê Lộc

Trần Quốc Toàn

Phan Nhật Trường

Nguyễn Thúy Hạnh



Số 21042/QĐ-PVB

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi/tiếp nhận/quản lý tài sản bảo đảm

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự của Nước CHXHCN Việt Nam năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về Thí điểm xử lý nợ xấu ("Nghị quyết");
- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP về Giao dịch đảm bảo ngày 29/12/2006; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ("Nghị định 163");
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chứng Việt Nam – CN Quy Nhơn – PGD Đập Đá và Ông Lê Thành Sơn và bà Trần Thị Bảy ("Hợp đồng tín dụng");
- Căn cứ Hợp đồng thế chấp số: 0301/2018/HĐBĐ/PVB-DD ngày 04/01/2018 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chứng Việt Nam – CN Quy Nhơn – PGD Đập Đá và Ông Lê Thành Sơn và bà Trần Thị Bảy ("Hợp đồng thế chấp/cầm cố");
- Căn cứ việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Ông Lê Thành Sơn tại Ngân hàng TMCP Đại Chứng Việt Nam;
- Căn cứ tờ trình giám đốc khối số 4310/TTr-DD ngày 13.11.2021, phê duyệt ngày 09.11.2021 về việc Phê duyệt phương án xử lý khoản vay của Khách hàng Lê Thành Sơn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thu hồi/tiếp nhận/quản lý tài sản của Ông Lê Thành Sơn và bà Trần Thị Bảy thế chấp cho khoản vay của Ông Lê Thành Sơn và bà Trần Thị Bảy theo Hợp Đồng Thế Chấp, nội dung cụ thể như sau:

Tài sản thu hồi/tiếp nhận/quản lý: Xe ô tô Biển kiểm soát 81C-142.45 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0301/2018/HĐBĐ/PVB-DD ngày 04/01/2018, cụ thể như sau:

- | | |
|---------------------|--------------------------|
| - Loại xe: Ô tô tải | - Số máy: 0K2302F30081 |
| - Nhân hiệu: C&C | - Số khung: D9C6FB201458 |
| - Số chỗ ngồi: 2 | |

Chiều theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028621 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/01/2018 cho Ông Lê Thành Sơn.



Điều 2. Giao Chi nhánh Đập Đá và Bộ phận thu hồi nợ Vùng 3 cùng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc thu hồi/tiếp nhận và quản lý tài sản nêu trên theo đúng quy định của PVcomBank và pháp luật. Chi nhánh Đập Đá được trực tiếp liên hệ với các cơ quan chức năng để đề nghị hỗ trợ, bảo đảm an toàn trong quá trình thu hồi/tiếp nhận, quản lý tài sản bảo đảm kể trên.

Điều 3. Sau khi thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSBD, Chi nhánh Đập Đá có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết để xử lý tài sản thu hồi nợ cho PVcomBank.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chi nhánh Đập Đá và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Khối KHCN;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Bên thế chấp (để biết);
- Lưu VT, QL&TCTTS.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC KHỐI KHCN



Nguyễn Thúy Hạnh





NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM
KHỎI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN
CHI NHÁNH ĐẬP ĐÁ

Số: 130/TTTr-DD

Bình Định, ngày 13 tháng 10 năm 2021

TỜ TRÌNH GIÁM ĐỐC KHỎI

V/v: Phê duyệt phương án xử lý khoản vay của khách hàng Lê Thành Sơn.
(CIF: 10462582; PVcomBank Đập Đá)

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự của Nước CHXHCN Việt Nam năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về Thí điểm xử lý nợ xấu (“Nghị quyết”);
- Căn cứ Nghị định 163/2006/NĐ-CP về Giao dịch đảm bảo ngày 29/12/2006; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP (“Nghị định 163”);
- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – CN Quy Nhơn – PGD Đập Đá và Ông Lê Thành Sơn và bà Trần Thị Bảy (“Hợp đồng tín dụng”);
- Căn cứ Hợp đồng thế chấp số: 0301/2018/HĐBĐ/PVB-DD ngày 04/01/2018 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – CN Quy Nhơn – PGD Đập Đá và Ông Lê Thành Sơn và bà Trần Thị Bảy (“Hợp đồng thế chấp/cầm cố”);
- Căn cứ việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Ông Lê Thành Sơn tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

Đơn vị kính trình Cấp phê duyệt xem xét, chấp thuận phương án/đề xuất đối với khách hàng, chi tiết như sau:

I. THÔNG TIN KHOẢN VAY

1. Thông tin đơn vị cấp tín dụng:

Đơn vị cấp tín dụng	PVcomBank Đập Đá
Cán bộ tín dụng	Ngô Thành Trương
Cán bộ quản lý khoản vay	Bùi Lê Lộc
Cán bộ thẩm định giá	Bùi Lê Lộc – Định giá tại ĐVKD
Cấp/chuyên gia phê duyệt tín dụng	Lãnh đạo ĐVKD

2. Thông tin đơn vị xử lý

Tên khách hàng	Lê Thành Sơn
CIF	10462582
Thời điểm quan hệ với PVB	04/01/2018
Phân loại nợ	SNQH: 70 ngày;
Phương án đang áp dụng	Đôn đốc, Tiếp cận thu giữ TSĐB
Phương án đề xuất	Thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSĐB
Cán bộ thực hiện	Bùi Lê Lộc
Chức danh	TBP KHCN
Đơn vị	Chi nhánh Đập Đá

3. Thông tin khách hàng

Họ và tên KH: Ông Lê Thành Sơn		
Năm sinh: 1993	Tình trạng hôn nhân: Đã kết hôn	
CMND/CCCD: 230985955	Ngày cấp: 08/09/2010	Nơi cấp: Gia Lai
Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai		
Nơi ở hiện tại: Thôn 1, Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.		
Thời điểm quan hệ với PVcomBank: 04/01/2018		
Họ và tên vợ KH: Bà Trần Thị Bảy		
Năm sinh: 1990	Tình trạng hôn nhân: Đã kết hôn	
CMND/CCCD: 230729169	Ngày cấp: 14/11/2013	Nơi cấp: Gia Lai
Hộ khẩu thường trú: Thôn 1, Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai		
Nơi ở hiện tại: Thôn 1, Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.		
Thời điểm quan hệ với PVcomBank: 04/01/2018		

4. Nguyên nhân quá hạn

Năm 2018 Khách hàng thu mua các loại nông sản từ các hộ dân trồng trọt tại các huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các tỉnh lân cận như Bình Định, Phú Yên. Nguồn hàng ổn định, và bán lại cho các công ty và các cơ sở thu mua, chế biến, các thương lái trên địa bàn trong tỉnh và ngoài tỉnh trên cả nước. Vì năm 2020 dịch Covid 19 bùng phát, làm ảnh hưởng đến nguồn thu công nợ từ các công ty làm chậm thanh toán dẫn đến nợ quá hạn kéo dài, đến năm 2020 và 2021 dịch Covid 19 ảnh hưởng nặng đến nguồn thu nhập Khách hàng nên mất cân đối nguồn thu, KH vẫn thanh toán nợ quá hạn cho ngân hàng. Đến tháng 7 năm 2021 KH nằm trong vùng Chỉ thị 16 nên chưa thể thanh toán nợ quá hạn dẫn đến nợ quá hạn lên cao.

5. Thông tin khoản vay

Hiện tại, khách hàng còn dư nợ của 01 hợp đồng cấp tín dụng tại PVcomBank.

Hợp đồng cho vay số (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng)	:	0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018
Phương thức cho vay	:	Vay món
Hạn mức/số tiền cho vay	:	889,000,000 đồng
Giá trị cam kết	:	
Thời hạn (tháng)	:	60 tháng
Tổng số tiền đã giải ngân	:	889,000,000 đồng
Dư nợ gốc tại thời điểm hiện tại (ngày 13/10/2021)	:	267,363,728 VNĐ (bao gồm gốc+lãi quá hạn)
Mục đích sử dụng vốn vay	:	Vay ô tô kinh doanh
Nguồn trả nợ	:	kinh doanh buôn chuyển nông sản
Phương thức trả nợ	:	Gốc : Kỳ trả 05 hàng tháng. Lãi : Kỳ trả 05 hàng tháng
Lãi suất hiện tại	:	- LS áp dụng tại thời điểm giải ngân là 8.8%/năm (cố định trong 12 tháng kể từ thời điểm giải

		ngân). - Các kỳ điều chỉnh lãi suất: 3 tháng/lần (kể từ tháng thứ 13). Công thức tính lãi suất điều chỉnh; Lãi suất tiền gửi đại chúng tính lãi cuối kỳ của khách hàng cá nhân có loại tiền tương ứng với loại tiền vay, kỳ hạn 13 tháng theo biểu lãi suất huy động của Ngân Hàng công bố trong từng thời kỳ + biên độ tối thiểu 4%/năm. Lãi suất cho vay tại thời điểm hiện tại: 11.99 %/năm
Hợp đồng thế chấp số (sau đây gọi tắt là Hợp đồng thế chấp),	:	0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018
Đặc điểm của hợp đồng thế chấp	:	Đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định
Mô tả TSBĐ	:	01 Xe ô tô tải nhãn hiệu: C&C Số chứng nhận đăng ký xe: 028621 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/01/2018 BKS: 81C-142.45, Số khung: D9C6FB201458, Số máy: 0K2302F30081
Giá trị TSBĐ ban đầu	:	1.270.000.000 VNĐ
Giá trị TSBĐ gần nhất (ngày.....)	:	
Mục đích định giá TSBĐ gần nhất	:	

a) Trạng thái khoản vay (số liệu ghi nhận tại thời điểm 13/10/2021)

STT	Số HĐTD	Dư nợ ban đầu	Dư nợ thời điểm hiện tại	Số ngày quá hạn
1	0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018	889,000,000	267,363,728 VNĐ (bao gồm gốc+lãi quá hạn)	70

b) Nghĩa vụ nợ tạm tính đến ngày 13/10/2021 (đơn vị: VNĐ/USD):

TT	Nội dung	Giá trị	Ghi chú
I.	HĐTD số 0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018		
1	Dư nợ gốc	267,363,728	
-	Trong hạn	223,000,000	
-	Quá hạn	44,363,728	
2	Dư nợ lãi	9,241,197	
-	Lãi trong hạn	659,286	
-	Lãi quá hạn	7,643,641	
-	Lãi phạt	938,270	
3	Dư nợ thế /khoản vay khác		
4	Tổng nghĩa vụ	276,604,925	

c) Nhận xét, đánh giá hiện trạng khoản cấp tín dụng

- Mục đích vay vốn: vay mua ô tô kinh doanh
- Khả năng trả nợ của khách hàng: yếu, mất nguồn thu
- Đánh giá rủi ro: Hiện tại xe đã hết đăng kiểm và hết bảo hiểm thân vỏ, xác định được TSDB.
- Tính thanh khoản: trung bình, đủ thu hồi vốn tại ngân hàng

d) Số tiền khách hàng đã trả đến ngày 13/10/2021 (đơn vị: VNĐ/USD):

Nội dung	Giá trị	Ghi chú
HĐTD số 0301/2018/HĐTD/PVB-DD ngày 04/01/2018		
Trả gốc	621,636,272	
Trả lãi + phạt	250,418,333	
Tổng cộng	872,054,605	

*(nếu là USD thì quy đổi ra VNĐ, phải ghi rõ giá quy đổi, thời điểm và nguồn thông tin tỷ giá).

7. Tài sản thế chấp.

Tài sản	Tên CSH TSDB	Giá trị định giá tại thời điểm cấp tín dụng	Giá trị định giá gần nhất (ngày định giá)	Mức cho vay tối đa	Biện pháp quản lý TSDB
01 Xe ô tô tải nhãn hiệu: C&C Số chứng nhận đăng ký xe: 028621 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/01/2018 BKS: 81C-142.45, Số khung: D9C6FB201458, Số máy: 0K2302F30081	Ông Lê Thành Sơn	1.270.000.000 VNĐ		70 %	Lưu giữ giấy tờ gốc tại Kho quỹ CN Quy Nhơn, TS do ông Lê Thành Sơn quản lý và sử dụng
Tổng		1.270.000.000 VNĐ			

8. Đánh giá trạng thái TSDB

- TSBD được thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0301/2018/HĐBĐ/PVB-DD ngày 04/01/2018
- Hiện trạng TSBD: TSDB khách hàng đang sử dụng quản lý, đang ở nhà khách hàng.
- Tính thanh khoản: Trung bình, đủ khả năng trả nợ cho PVCB

II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT KHOẢN NỢ

1. Đánh giá về pháp lý đối với khoản vay

Xét về mặt hồ sơ tín dụng, hồ sơ thế chấp...

- Thực hiện đầy đủ quy trình cấp tín dụng của PVcomBank. Hồ sơ tài sản bảo đảm được lưu trữ tại Kho quỹ CN Quy Nhơn; hồ sơ cấp tín dụng được bàn giao cho BP QLTD chi nhánh Quy Nhơn lưu giữ.
- Theo thông tin xác minh và kiểm tra: tài sản còn nguyên vẹn, đang ở nhà khách hàng, giá trị tài sản đủ đảm bảo cho khoản vay (tham khảo thông tin mua bán xe trên mạng)

2. Đánh giá về khách hàng thời điểm hiện tại

- Việc sử dụng vốn vay: đúng mục đích kinh doanh
- Hoạt động sản xuất kinh doanh: Ông Lê Thành Sơn kinh doanh vận tải hàng hóa, buôn chuyển nông sản, mua xe tải để chuyên chở hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của chính KH
- Khả năng trả nợ: khả năng trả nợ yếu.
- Quan hệ tín dụng tại các TCTD khác:

Tên TCTD	Dư nợ	Nhóm nợ
Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - chi nhánh Quy Nhơn	302trđ	Nhóm 2
CTTC TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng - Thẻ TD vợ KH	16trđ	Nhóm 1

- Mức độ tín nhiệm, sự hợp tác trong quá trình vay vốn: Ông Lê Thành Sơn không thiện chí hợp tác trong việc thanh lý tài sản để trả nợ ngân hàng.

3. Quá trình thu hồi nợ, xử lý nợ

- Quá trình làm việc với khách hàng sau khi phát sinh nợ quá hạn. Phương án đã được thực hiện: Đôn Đốc, làm việc trực tiếp, gửi thông báo nợ quá hạn.
- Các biện pháp xử lý nợ đã áp dụng:
 - Gửi thông báo nợ quá hạn MB07, thông báo thu hồi nợ trước hạn MB08, Thông báo bàn giao TSDB tự nguyện MB11
 - Đôn đốc khách hàng

- Kết quả, hạn chế: Xác minh được nơi cư trú của khách hàng, xác định được TSDB của KH.

→ Kết luận: do khách hàng không có nguồn thu đảm bảo, khách hàng nằm trong vùng chỉ thị 16 nên ĐVKD chưa thể tiếp cận để thu hồi nợ, không thực hiện được thanh toán hết phần nợ quá hạn cũng như tất toán khoản vay, không thực hiện theo cam kết, có biểu hiện trốn tránh trách nhiệm trả nợ, không hợp tác với ngân hàng để thanh lý TSDB.

III. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ NỢ

1. Đề xuất của khách hàng/ thỏa thuận có sự tham gia của khách hàng/ căn cứ khác của phương án

[Signature]

[Signature]

[Signature]

Khách hàng nêu khó khăn trong thời gian dịch bệnh covid và bị phong tỏa chỉ thị 16, nguồn thu bị ảnh hưởng nặng nề, thời gian tới bắt đầu hoạt động kinh doanh trở lại nên cần nhiều thời gian để thực hiện các nghĩa vụ tại PVcomBank.

2. Đánh giá của đơn vị

a) Đánh giá phương án tối ưu

– Phương án đơn đốc: hiện tại biện pháp đơn đốc khách hàng không hiệu quả do khách hàng không có nguồn thu đảm bảo, khách hàng không thực hiện được thanh toán hết phần nợ quá hạn cũng như tất toán khoản vay, không thực hiện theo cam kết, có biểu hiện trốn tránh trách nhiệm trả nợ, không hợp tác với ngân hàng để thanh lý TSDB=> **Không hiệu quả, đề xuất phương án mạnh tay hơn.**

– Phương án thu giữ/tiếp nhận TS: Căn cứ trên các điều khoản của Hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp, PVCB có quyền thu hồi và bán TSDB để thu hồi nợ, vì vậy PVCB có thể tiếp tục xác minh vị trí TSDB và thực hiện tiếp nhận, thu hồi và quản lý TSDB để xử lý.

Hiện tại ĐVKD có thể tiến hành thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSDB, Tuy nhiên trong quá trình thực hiện thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSDB có thể xảy ra tình huống chống đối của bên quản lý, sử dụng tài sản dẫn đến việc không thể thực hiện việc thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSDB. Trường hợp thu hồi tiếp nhận không thành công, Chi nhánh sẽ trình cấp có thẩm quyền phương án xử lý nợ theo quy định hiện hành của PVcomBank hoặc chuyển hồ sơ khoản vay cho Khối QL&TCTTS tiếp tục xử lý.

3. Đề xuất phương án

a) Phương thức xử lý: (căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích đề xuất phương thức xử lý nợ: xử lý TSDB, nêu các bước thực hiện)

Trên cơ sở phân tích, đánh giá nêu trên, để đảm bảo tối đa quyền và lợi ích cho PVcomBank, PVcomBank chi nhánh Đập Đá kính trình Giám đốc khối phê duyệt phương án xử lý nợ đối với Khách hàng Lê Thành Sơn, cụ thể như sau:

- **Phương án xử lý:** Thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSDB để thu hồi nợ.

- **Tài sản thu hồi/tiếp nhận:**

01 Xe ô tô tải nhãn hiệu: C&C

Số chứng nhận đăng ký xe: 028621 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/01/2018.

BKS: 81C-142.45

Số khung: D9C6FB201458.

Số máy: 0K2302F30081

Do phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/01/2018

b) Điều kiện áp dụng:

Biện pháp thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSDB để xử lý khoản vay phù hợp theo quy định của Pháp luật và quy định của PVcomBank.

c) Đề xuất cơ chế phối hợp (nếu có):

- Phối hợp cùng Team thu hồi nợ Vùng hỗ trợ trong quá trình thu hồi/tiếp nhận TSDB.

- Cử cán bộ Khối QL&TCTTS phối hợp trong công tác thu giữ, quan hệ CQDP, bến bãi, cầu kéo, thừa phát lại...

d) Đề xuất nhân sự (nếu có): (căn cứ nội dung, tính chất vụ việc, năng lực và kinh nghiệm của cán bộ; đề xuất cán bộ trực tiếp theo dõi, xử lý và các bộ phận hỗ trợ...)

- Bùi Lê Lộc – TBP KHCN; ông Phan Nhật Trường – Giám đốc CN Đập Đá và ông Trần Quốc Toàn – thu hồi nợ Vùng 3 nhận ủy quyền triển khai các công việc và ký các văn bản liên quan đến việc thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSDB cho khoản vay của khách hàng;

Handwritten signature

- Tiến hành xác minh vị trí TSĐB để thực hiện thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSĐB
 - Làm việc với cơ quan cơ quan nhà nước có thẩm quyền, CQĐP nơi có TSĐB để đề nghị hỗ trợ quá trình thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSĐB theo quy định của pháp luật
 - Tiến hành thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSĐB theo trình tự thủ tục tại hiện trường (nơi có TSĐB) dưới sự chứng kiến của CQĐP/ thừa phát lại (nếu có)
 - Sau khi thu hồi/tiếp nhận/quản lý TSĐB thành công, Chi nhánh sẽ thực hiện làm việc với khách hàng về phương án xử lý tất toán khoản vay. Trường hợp khách hàng không hợp tác xử lý nợ Chi nhánh sẽ trình phương án điều chuyển khoản vay cho Khối QL&TCTTS tiếp tục xử lý theo quy định
- e) **Đề xuất kinh phí XLN (nếu có):** (căn cứ nội dung, tính chất vụ việc, phương thức xử lý, các quy định khác có liên quan đề xuất kinh phí XLN dự kiến)
- Chi phí tạm ứng: 20.000.000 VND (Hai mươi triệu đồng chẵn) bao gồm các chi phí có liên quan trong quá trình thu hồi/tiếp nhận TSĐB như: Chi phí xác minh TSĐB, Chi phí hỗ trợ cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương và cơ quan công an, chi phí hợp lý, hợp lệ khác như: Cầu, kéo, chi phí bến bãi, trông giữ phương tiện, chi phí thừa phát lại (nếu có) và chi phí hoàn ứng theo quy định của PVcomBank.
 - Trong trường hợp phương án thu giữ TSĐB không thành công hoặc thu giữ thành công nhưng khó khăn trong việc xử lý TSĐB thì chi nhánh sẽ đánh giá lại phương án/chuyển phương án xử lý khác hoặc bàn giao cho Khối QL&TCTTS tiếp tục xử lý nợ theo quy định.
 - Trong quá trình xác minh TSĐB, PVcomBank Đập Đá vẫn tiếp tục đôn đốc Khách hàng trả nợ/hoặc tự nguyện bàn giao TSĐB để xử lý.

Kính trình!

Cán bộ quản lý nợ
(ký, ghi rõ họ tên)

TBP Khách hàng Cá nhân
(ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Trọng Nghĩa

Bùi Văn Lộc

Lãnh đạo ĐVKD

(ký, ghi rõ họ tên)



Phan Nhật Trường

Ý KIẾN CỦA TEAM THU HỒI NỢ

- ☒ Đồng ý phương án
☐ Không đồng ý phương án
☐ Khác:.....
 Ngày: .../.../.....
 Ký tên:

Chân Đức Tâm

Ý KIẾN CỦA GIÁM ĐỐC VÙNG

- ☐ Đồng ý phương án
☐ Không đồng ý phương án
☐ Khác:.....

Ngày: .../.../.....

Ký tên:

Phê duyệt qua email

PHÊ DUYỆT CỦA CẤP THẨM QUYỀN

- ☒ Đồng ý phương án
☐ Không đồng ý phương án
☐ Khác:.....

Ngày: .../.../.....

Ký tên:



Nguyen Thi Hai Yen (K.KHCN-HO)

From: Nguyen Hong Duc Thanh (K.KHCN-GD VUNG 3)
Sent: Thursday, November 04, 2021 2:52 PM
To: Phan Nhat Truong (K.KHCN-QNN)
Cc: Nguyen Thi Hai Yen (K.KHCN-HO); Do Anh Duc (K.KHCN-HO); Tran Quoc Toan (K.KHCN-HO); Lo Van Anh (K.KHCN-DNG); Bui Le Loc (K.KHCN-QNN); Vo Quang Chan (K.KHCN-DAD)
Subject: Re: TRÌNH HỒ SƠ THU GIỮ KH LÊ THÀNH SƠN

Follow Up Flag: Follow up
Flag Status: Flagged

Đồng ý

Sent from my iPhone

On 4 Nov 2021, at 11:23, Phan Nhat Truong (K.KHCN-QNN) <truongpn@pvcombank.com.vn> wrote:

Kính gửi: Anh Thành – GD Vùng 3
ĐVKD kính trình a xem xét phê duyệt hso thu giữ tài sản (ô tô) đối với KH Lê Thành Sơn
Cảm ơn anh nhiều ạ

Trân trọng!

Phan Nhat Truong

Giám Đốc PVcombank Đập Đá

Địa chỉ: 322 Lê Duẩn, P.Đập Đá, TX An Nhơn, Bình Định.

Điện thoại: (056)3.539098 ; NB: 4044 **Fax:** 0563.539097

Di động: 0978 494 870

Email: truongpn@pvcombank.com.vn

<image011.jpg>

From: Vo Quang Chan (K.KHCN-DAD)
Sent: Thursday, November 04, 2021 11:19 AM